

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày: 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện;

2. Ông Mai Văn Tự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ba Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Minh T sinh năm: 1986 tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Kim K, sinh năm: 1965; vợ Ngô Thị H, sinh năm: 1985; có 02 con sinh năm: 2006 và con nhỏ sinh năm: 2008; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giam từ ngày 17-6-2021, chuyển tạm giam ngày 25-6-2021 cho đến nay.

Bị cáo đang tạm giam có mặt tại Tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 12-6-2021, bị cáo Lê Minh T điều khiển xe mô tô biển số 70F1-041.24 từ nhà thuộc Ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh đến khu

vực huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người tên B (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) mua 01 bạch ma túy với số tiền 2.200.000 đồng đem về nhà cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ ngày 16-7-2021, bị cáo lấy ra một phần chất ma túy để sử dụng, phần còn lại cất giấu trong túi quần Jean. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17-6-2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 70F1-041.24 đem theo 01 bạch chất ma túy trên người đến quán cà phê “Không tên” thuộc ấp K, xã C, Huyện D để uống cà phê thì bị lực lượng Công an Huyện D bắt quả tang cùng vật chứng có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 860/KL-KTHS ngày 22-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 4,0388 gam.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi vụ số 860/KL – KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Nguyễn Văn Đ bên trong có chứa chất ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng sau giám định 3,5731 (ba phẩy năm bảy ba một) gam.

+ 01 (một) xe mô tô biển số: 70F1-041.24, số khung: RLCN5P110BY359539, số máy: 5P11 – 359541.

+ 01 (một) điện thoại di động SamSung màu vàng, số IMEL: 355915070925367/01 (bị nứt màn hình).

+ 01 (một) điện thoại di động SamSung màu vàng, số IMEL: 359046/08/416476/3; số IMEL: 359047/08/416476/1 (bị nứt màn hình).

+ 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh, số IMEL: 352711/04/582024/4 (không có nắp vỏ phía sau).

+ 01 (một) ống hút nhựa màu trắng.

+ 01 (một) ống thủy tinh.

Kê biên tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D đã ra Lệnh kê biên tài sản số 32 ngày 03-8-2021 đối với thửa đất số 82, tờ bản đồ số 31, diện tích 3443,7m² tọa lạc tại Ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh thuộc quyền sử dụng của Lê Minh T và Ngô Thị H.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an Huyện D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng được quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội.

Đối với người tên B (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) đã bán ma túy cho bị cáo,

hiện chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKS-DMC ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo với mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô biển số: 70F1-041.24, số khung: RLCN5P110BY359539, số máy: 5P11 – 359541.

+ 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh, số IMEL: 352711/04/582024/4 (không có nắp vỏ phía sau).

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi vụ số 860/KL – KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Nguyễn Văn Đ bên trong có chứa chất ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng sau giám định 3,5731 (ba phẩy năm bảy ba một) gam.

+ 01 (một) ống hút nhựa màu trắng.

+ 01 (một) ống thủy tinh.

Giao trả cho bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động SamSung màu vàng, số IMEL: 355915070925367/01 (bị nứt màn hình).

+ 01 (một) điện thoại di động SamSung màu vàng, số IMEL: 359046/08/416476/3; số IMEL: 359047/08/416476/1 (bị nứt màn hình).

Tang tài vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào ngày 17-6-2021, tại khu vực ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 4,0388 gam để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại ma túy là rất nguy hiểm cho sức khỏe con người. Việc sử dụng ma túy là nguy hiểm sẽ dẫn đến nhiều tội phạm khác. Bị cáo ý thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo phạm tội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với khối lượng ma túy loại Methamphetamine, sau giám định 3,5731 (ba phẩy năm bảy ba một) gam là vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ; ống hút nhựa và ống thủy tinh không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 70F1-041.24 do bị cáo đứng tên, bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện mua ma túy; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu vàng, số IMEL: 355915070925367/01; điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số IMEL: 359046/08/416476/3; số IMEL: 359047/08/416476/1 của bị cáo, không liên quan vụ án nên cần giao trả cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội một cách tích cực, bị cáo có tài sản, xét thấy cần phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước là có căn cứ.

Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản số 32/LKBTS ngày 03-8-2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D: Phần đất diện tích 3443,7m² tại thửa số 82, tờ bản đồ số 31, tọa lạc tại Ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH01735 (CN) do Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 24-9-2012 mang tên Lê Minh T và Ngô Thị H, để đảm bảo thi hành án.

[8] Các vấn đề khác: Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an Huyện D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng được quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội.

Đối với người tên B (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[9] Tại Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đề nghị xử phạt bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-6-2021.

Áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi vụ số 860/KL – KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Nguyễn Văn Đ bên trong có chứa chất ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng sau giám định 3,5731 (ba phẩy năm bảy ba một) gam.

+ 01 (một) ống hút nhựa màu trắng.

+ 01 (một) ống thủy tinh.

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô biển số: 70F1-041.24, số khung: RLCN5P110BY359539, số máy: 5P11 – 359541.

+ 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh, số IMEL: 352711/04/582024/4 (không có nắp vỏ phía sau).

Giao trả bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động SamSung màu vàng, số IMEL: 355915070925367/01 (bị nút màn hình).

+ 01 (một) điện thoại di động SamSung màu vàng, số IMEL: 359046/08/416476/3; số IMEL: 359047/08/416476/1 (bị nút màn hình).

Nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tang tài vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D.

Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản số 32/LKBTS ngày 03-8-2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D: Phần đất diện tích 3443,7m² tại thửa số 82, tờ bản đồ số 31, tọa lạc tại Ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH01735 (CN) do Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 24-9-2012 mang tên Lê Minh T và Ngô Thị H, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Chi cục THADS Huyện D;
- Công an Huyện D;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hiền